SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH NỘP HỒ SƠ

TUYỂN SINH 10 NĂM 2021

THPT MẠC ĐĨNH CHI - LOẠI HÌNH: CHUYÊN 1 - 2 - TÍCH HỢP

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Trường THCS	Loại trúng tuyển	Nộp HS
1	90400	NGUYỄN VIỆT KHÔI	20/08/2006	Nam	TPHCM	THCS TRẦN VĂN ƠN	CANH	Có
2	93040	LƯU BỘI SAN	05/05/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS TRẦN BỘI CƠ	CANH	Có
3	93232	LÊ THỤY NGỌC VY	21/01/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS CHU VĂN AN	CANH	Có
4	94733	GIẢ HÀ GIA HÂN	25/10/2006	Nữ	Q1-TPHCM	THCS LAM SƠN	CANH	Có
5	94746	ĐINH HUY HOÀNG	07/03/2006	Nam	ĐỒNG NAI	THCS TÂN TẠO	CANH	Có
6	94777	ĐÀO DUY KHOA	11/04/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS NGUYỄN VĂN LINH	CANH	Có
7	94778	ĐÀO HƯNG KHOA	03/09/2006	Nam	Tiền Giang	THCS BÌNH TÂN	CANH	Có
8	94792	TRIỆU CHẤN KIỆT	08/02/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS NGUYỄN VĂN LUÔNG	CANH	Có
9	94802	DIỆP TRẦN CHIÊU LINH	14/08/2006	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	THCS BÌNH TÂY	CANH	Có
10	94828	NGUYỄN NGỌC HÀ MY	14/01/2006	Nữ	Q5-TPHCM	THCS LAM SƠN	CANH	Có
11	94863	ĐẶNG MINH NGUYỆT	20/06/2006	Nữ	Q5-TPHCM	THCS LAM SƠN	CANH	Có
12	94867	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG NHI	15/05/2006	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	THCS BÌNH CHÁNH	CANH	Có
13	94868	NGUYỄN PHẠM PHƯƠNG NHI	07/08/2006	Nữ	TP. HCM	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG	CANH	Có
14	94878	NGUYỄN PHÚC BẢO PHÚC	20/06/2006	Nam	Q1-TPHCM	THCS LAM SƠN	CANH	Có
15	94882	TÔ NGUYỄN NGỌC PHÚC	24/04/2006	Nữ	TpHCM	THCS PHÚ ĐỊNH	CANH	Có
16	94886	HUỲNH MINH HẢI PHƯƠNG	03/04/2006	Nữ	Ninh Thuận	THCS PHÚ ĐỊNH	CANH	Có
17	94892	NGUYỄN HOÀNG QUÂN	06/07/2006	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	THCS BÌNH TÂY	CANH	Có
18	94896	DƯƠNG HIỂN QUANG	04/07/2006	Nam	TP HCM	THCS HẬU GIANG	CANH	Có

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH NỘP HỒ SƠ

TUYỂN SINH 10 NĂM 2021

THPT MẠC ĐĨNH CHI - LOẠI HÌNH: CHUYÊN 1 - 2 - TÍCH HỢP

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Trường THCS	Loại trúng tuyển	Nộp HS
19	94899	ĐINH HÀ PHƯƠNG QUỲNH	10/01/2006	Nữ	Q5-TPHCM	THCS LAM SƠN	CANH	Có
20	94926	CAO PHÚC THỊNH	19/02/2006	Nam	Q1-TPHCM	THCS LAM SƠN	CANH	Có
21	94929	NGUYỄN VĂN TRƯỜNG THỊNH	26/06/2006	Nam	TpHCM	THCS PHÚ ĐỊNH	CANH	Có
22	94934	NGUYỄN HOÀNG MINH THƯ	09/06/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS BÌNH ĐÔNG	CANH	Có
23	94935	NGUYỄN LÊ MINH THƯ	12/12/2006	Nữ	TP.Hồ Chí Minh	THCS LÊ TẤN BÊ	CANH	Có
24	94937	PHAN ĐỖ ANH THƯ	05/07/2006	Nữ	Tp.Hồ Chí Minh	THCS AN LẠC	CANH	Có
25	94940	NGUYỄN VŨ THUẬN	17/09/2006	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	THCS BÌNH TÂY	CANH	Có
26	94955	LÊ NGỌC BẢO TRÂM	08/10/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS NGUYỄN ĐỨC CẢNH	CANH	Có
27	94974	TẠ THANH TÚ	03/01/2006	Nam	TpHCM	THCS PHÚ ĐỊNH	CANH	Có
28	94976	TRƯƠNG QUỐC TUẤN	15/02/2006	Nam	Q5-TPHCM	THCS LAM SƠN	CANH	Có
29	94999	TRẦN MINH PHƯƠNG VY	10/06/2006	Nữ	TP.Hồ Chí Minh	THCS LÊ TẤN BÊ	CANH	Có
30	95002	ĐỖ ÁNH XUÂN	04/11/2006	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	THCS ĐOÀN KẾT	CANH	Có
31	93332	PHAN VĂN BÁ ĐẠT	26/05/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	THCS NGUYỄN VĂN PHÚ	CHOA	Có
32	93359	HÀ LỰC HÀO	08/11/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS CHU VĂN AN	CHOA	Có
33	93417	NGUYỄN QUANG VƯƠNG KỲ	21/12/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS CHU VĂN AN	CHOA	Có
34	93461	NGUYỄN TRƯƠNG MINH NGỌC	20/02/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS CHU VĂN AN	CHOA	Có
35	93469	BÙI PHẠM CHÍ NHÂN	14/02/2006	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT	CHOA	Có
36	93476	NGUYỄN NHẬT ĐAN NHI	11/03/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS KIM ĐỒNG	CHOA	Có

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH NỘP HỒ SƠ

TUYỂN SINH 10 NĂM 2021

THPT MẠC ĐĨNH CHI - LOẠI HÌNH: CHUYÊN 1 - 2 - TÍCH HỢP

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Trường THCS	Loại trúng tuyển	Nộp HS
37	93488	VŨ ĐỨC PHÁT	18/12/2006	Nam	Đà Nẵng	THCS CHU VĂN AN	CHOA	Có
38	93523	TRẦN ĐAN THANH	09/07/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS CHU VĂN AN	CHOA	Có
39	93535	LÊ CHIÊU THỊNH	08/06/2006	Nam	Đà Nẵng	THCS LÊ ANH XUÂN	CHOA	Có
40	93559	NGUYỄN TRUNG TRÍ	23/01/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS LÊ ANH XUÂN	CHOA	Có
41	93583	NGUYỄN ĐỖ KHÁNH VY	17/05/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN	CHOA	Có
42	95018	LÊ VŨ KIM ANH	09/11/2006	Nữ	TP.HCM	THCS TÂN TẠO	CHOA	Có
43	95021	PHAN QUỐC BẢO	27/08/2006	Nam	Bình Tân-TPHCM	THCS LAM SƠN	CHOA	Có
44	95023	NGUYỄN THÁI BÌNH	25/06/2006	Nam	TP.HCM	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT	CHOA	Có
45	95028	PHAN QUỐC ĐẠI	07/01/2006	Nam	TP HCM	THCS HẬU GIANG	CHOA	Có
46	95033	ĐOÀN NHẬT DUY	23/03/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS NGUYỄN ĐỨC CẢNH	CHOA	Có
47	95036	NGUYỄN HUỲNH NGỌC HIẾU	24/11/2006	Nữ	TP.HCM	THCS TÂN TẠO	CHOA	Có
48	95050	NGUYỄN BÁ KHÔI	21/01/2006	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	THCS LÊ MINH XUÂN	CHOA	Có
49	95055	LÊ HỒ HOÀNG MINH	10/06/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS NGUYỄN ĐỨC CẢNH	CHOA	Có
50	95056	KIỀU NGỌC THANH NGÂN	30/07/2006	Nữ	Q5-TPHCM	THCS LAM SƠN	CHOA	Có
51	95058	PHẠM THỊ MỸ NGÂN	11/01/2006	Nữ	TP. HỒ CHÍ MINH	THCS BÌNH TÂN	CHOA	Có
52	95059	TRẦN THANH NGÂN	06/03/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS NGUYỄN VĂN LUÔNG	CHOA	Có
53	95068	CHÍ AN PHONG	23/10/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS NGUYỄN ĐỨC CẢNH	CHOA	Có
54	95070	NGUYỄN TẤN PHƯỚC	30/04/2006	Nam	TP HCM	THCS HẬU GIANG	CHOA	Có

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH NỘP HỒ SƠ

TUYỂN SINH 10 NĂM 2021

THPT MẠC ĐĨNH CHI - LOẠI HÌNH: CHUYÊN 1 - 2 - TÍCH HỢP

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Trường THCS	Loại trúng tuyển	Nộp HS
55	95071	TRẦN LỆ PHƯƠNG	10/09/2006	Nữ	Q1-TPHCM	THCS LAM SƠN	CHOA	Có
56	95075	NGUYỄN PHƯƠNG QUYÊN	02/06/2006	Nữ	TP.HCM	THCS TÙNG THIỆN VƯƠNG	CHOA	Có
57	95082	TRƯƠNG LÊ NGỌC THÀNH	14/10/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS TÂN QUÝ TÂY	CHOA	Có
58	95084	NGUYỄN HUỲNH KHÁNH THIỆN	08/01/2006	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	THCS BÌNH TÂY	CHOA	Có
59	95085	NGUYỄN LƯƠNG QUỐC THỊNH	23/12/2006	Nam	TP.HCM	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT	CHOA	Có
60	95092	BÙI ĐÀO ANH THY	28/01/2006	Nữ	Đak Lak	THCS LAM SƠN	CHOA	Có
61	95094	VÕ XUÂN TOÁN	03/06/2006	Nam	Quảng Ngãi	THCS LÊ TẤN BÊ	CHOA	Có
62	95101	LÊ PHÚ VINH	19/08/2006	Nam	Q1-TPHCM	THCS LAM SƠN	CHOA	Có
63	95102	LƯƠNG NGUYỄN Ý VY	04/02/2006	Nữ	TP.Hồ Chí Minh	THCS LÊ TẤN BÊ	CHOA	Có
64	93640	TẠ THỊ MINH HẰNG	02/06/2006	Nữ	TP Hồ Chí Minh	THCS ĐỒNG KHỞI	CLY	Có
65	93656	PHẠM TRẦN GIA HUY	14/08/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS LÝ PHONG	CLY	Có
66	93715	NGÔ DINH NHI	21/02/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS LÝ PHONG	CLY	Có
67	93744	NGUYỄN ANH THƯƠNG	12/11/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS TRẦN BỘI CƠ	CLY	Có
68	93749	NGUYỄN THỊ XUÂN TRANG	19/05/2006	Nữ	Quảng Ngãi	THCS TRẦN BỘI CƠ	CLY	Có
69	93763	PHAN NGUYỄN ĐỨC TUẤN	18/08/2006	Nam	TP Hồ Chí Minh	THCS HỒNG BÀNG	CLY	Có
70	95111	NGUYỄN TRẦN BIÊN	24/10/2006	Nam	Quận 5, TP. HCM	THCS HOÀNG LÊ KHA	CLY	Có
71	95121	LÂM CHÍ HÀO	16/04/2006	Nam	Quận 5, TP. HCM	THCS HOÀNG LÊ KHA	CLY	Có
72	95122	CAO XUÂN HIẾU	20/10/2006	Nữ	tỉnh Quảng Ngãi	THCS TÂN KIÊN	CLY	Có

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH NỘP HỒ SƠ

TUYỂN SINH 10 NĂM 2021

THPT MẠC ĐĨNH CHI - LOẠI HÌNH: CHUYÊN 1 - 2 - TÍCH HỢP

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Trường THCS	Loại trúng tuyển	Nộp HS
73	95123	TRƯƠNG CHÍ HÙNG	08/09/2006	Nam	TP HCM	THCS HẬU GIANG	CLY	Có
74	95124	VÕ CHẤN HƯNG	23/01/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS TÂN TÚC	CLY	Có
75	95125	LÊ MAI HƯƠNG	03/04/2006	Nữ	TP.HCM	THCS TÂN TẠO A	CLY	Có
76	95127	LƯƠNG GIA HUY	02/09/2006	Nam	Q5-TPHCM	THCS LAM SƠN	CLY	Có
77	95130	NGUYỄN TUẤN KHẢI	14/05/2006	Nam	Tp.Hồ Chí Minh	THCS AN LẠC	CLY	Có
78	95131	NGUYỄN HUỲNH TẤN KHANG	11/02/2006	Nam	TP HCM	THCS HẬU GIANG	CLY	Có
79	95136	NGUYỄN SỸ LUÂN	27/10/2006	Nam	Q5-TPHCM	THCS LAM SƠN	CLY	Có
80	95137	NGUYỄN THÀNH LUÂN	27/04/2006	Nam	Khánh Hòa	THCS TÂN TẠO A	CLY	Có
81	95140	PHAN NGUYỄN KIM NGÂN	18/09/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS NGUYỄN ĐỨC CẢNH	CLY	Có
82	95142	HOÀNG CÔNG NGUYÊN	09/08/2006	Nam	Tp.Hồ Chí Minh	THCS AN LẠC	CLY	Có
83	95144	NGUYỄN NGỌC YẾN NHI	05/06/2006	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	THCS BÌNH TÂY	CLY	Có
84	95145	VÕ LÂM PHƯƠNG NHI	14/08/2006	Nữ	TP HCM	THCS HẬU GIANG	CLY	Có
85	95146	HỒ NGUYỄN THÀNH PHÁT	19/10/2006	Nam	Tp.HCM	THCS LÝ THÁNH TÔNG	CLY	Có
86	95150	TRẦN KỲ PHONG	21/12/2006	Nam	TP HCM	THCS HẬU GIANG	CLY	Có
87	95153	HUỲNH THÚY QUYÊN	16/06/2006	Nữ	Đồng Tháp	THCS AN LẠC	CLY	Có
88	95154	NGUYỄN THANH PHƯƠNG QUYÊN	28/04/2006	Nữ	TP HCM	THCS HẬU GIANG	CLY	Có
89	95156	NGUYỄN LÂM MINH TÀI	26/11/2006	Nam	TP HCM	THCS HẬU GIANG	CLY	Có
90	95157	DƯ BẢO TÂM	20/05/2006	Nữ	Q.1 - TPHCM	THCS LAM SƠN	CLY	Có

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH NỘP HỒ SƠ

TUYỂN SINH 10 NĂM 2021

THPT MẠC ĐĨNH CHI - LOẠI HÌNH: CHUYÊN 1 - 2 - TÍCH HỢP

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Trường THCS	Loại trúng tuyển	Nộp HS
91	95162	BÙI QUANG TIẾN	03/10/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS TÂN TÚC	CLY	Có
92	95163	TRẦN PHAN GIA TIỀN	26/05/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS TÂN TÚC	CLY	Có
93	95164	ĐẶNG GIA PHƯỚC TOÀN	07/01/2006	Nam	LONG AN	THCS TÂN TẠO	CLY	Có
94	95165	THÁI BẢO TOÀN	28/08/2006	Nam	TP HCM	THCS HẬU GIANG	CLY	Có
95	95167	NGUYỄN LÂM THÙY TRANG	01/04/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS BÌNH ĐÔNG	CLY	Có
96	95169	DƯƠNG MINH TRIẾT	09/09/2006	Nam	Sóc Trăng	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT	CLY	Có
97	93811	HUỲNH THỊ NGỌC DIỆU	25/08/2006	Nữ	TP Hồ Chí Minh	THCS NGUYỄN VĂN TỐ	CSI	Có
98	93830	PHẠM NGỤY HÀ KHOA	19/07/2006	Nam	Tp. HCM	THCS HOÀNG DIỆU	CSI	Có
99	93832	NGUYỄN BẢO NGỌC KHUÊ	03/01/2006	Nữ	Tp Hồ Chí Minh	THCS PHÚ THỌ	CSI	Có
100	93847	HỒNG VU MI	14/11/2006	Nữ	Bình Dương	THCS LÝ PHONG	CSI	Có
101	93855	PHẠM HỮU NGHĨA	15/03/2006	Nam	Q.5 TPHCM	THCS QUANG TRUNG	CSI	Có
102	93869	HUỲNH QUANG HỒNG PHÚC	25/09/2006	Nữ	TP Hồ Chí Minh	THCS ĐỒNG KHỞI	CSI	Có
103	93870	TRẦN MẠNH PHÚC	23/09/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS KIM ĐỒNG	CSI	Có
104	93872	NGÔ NGUYỄN ĐÔNG QUÂN	20/09/2006	Nam	Đồng Nai	THCS TRẦN BỘI CƠ	CSI	Có
105	93877	LƯ BỈNH TÂN	14/09/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS HẬU GIANG	CSI	Có
106	93895	LÝ HOÀ TUYẾT	05/04/2006	Nữ	TP.HCM	THCS HOÀNG DIỆU	CSI	Có
107	95181	TRẦN THẾ BẢO	11/04/2006	Nam	TP.HCM	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT	CSI	Có
108	95182	BÙI LÂM TRÚC ĐÀO	01/01/2006	Nữ	Tiền Giang	THCS LAM SƠN	CSI	Có

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH NỘP HỒ SƠ

TUYỂN SINH 10 NĂM 2021

THPT MẠC ĐĨNH CHI - LOẠI HÌNH: CHUYÊN 1 - 2 - TÍCH HỢP

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Trường THCS	Loại trúng tuyển	Nộp HS
109	95183	NGUYỄN DUY DƯƠNG	06/03/2006	Nam	TP HCM	THCS HẬU GIANG	CSI	Có
110	95188	NGUYỄN THẾ KIỆT	05/10/2006	Nam	Quảng Ngãi	THCS BÌNH TÂY	CSI	Có
111	95189	NGUYỄN TUẤN KIỆT	18/12/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS NGUYỄN VĂN LINH	CSI	Có
112	95190	LƯ HẢI LAM	04/02/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS VĂN THÂN	CSI	Có
113	95191	TRƯƠNG NGỌC XUÂN MAI	17/11/2006	Nữ	TP. HCM	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG	CSI	Có
114	95192	TRƯƠNG THỊ TRIỆU MẪN	03/02/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS NGUYỄN ĐỨC CẢNH	CSI	Có
115	95198	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGHI	08/05/2006	Nữ	Vĩnh Long	THCS HẬU GIANG	CSI	Có
116	95199	K'THY BẢO NGỌC	14/09/2006	Nữ	TP.Hồ Chí Minh	THCS LÊ TẤN BÊ	CSI	Có
117	95202	ĐOÀN PHƯƠNG NHI	11/03/2006	Nữ	Q.5-TPHCM	THCS LAM SƠN	CSI	Có
118	95204	VÕ HOÀNG PHÚC	05/07/2006	Nam	TP HCM	THCS HẬU GIANG	CSI	Có
119	95206	TRẦN ĐỨC MINH QUÂN	05/01/2006	Nam	Q1-TPHCM	THCS LAM SƠN	CSI	Có
120	95208	PHẠM HỒNG SƠN	17/09/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS NGUYỄN VĂN LINH	CSI	Có
121	95209	ĐOÀN THỊ THANH TÂM	07/04/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS HƯNG LONG	CSI	Có
122	95212	HUỲNH NGỌC MINH THI	03/08/2006	Nữ	TP. HỒ CHÍ MINH	THCS BÌNH TÂN	CSI	Có
123	95214	NGUYỄN TRẦN ANH THƯ	15/10/2006	Nữ	Bình Định	THCS PHÚ ĐỊNH	CSI	Có
124	95215	VÕ HUỲNH ANH THƯ	26/09/2006	Nữ	Q.5 - TPHCM	THCS LAM SƠN	CSI	Có
125	95219	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	07/02/2006	Nữ	NGHỆ AN	THCS TÂN TẠO	CSI	Có
126	95221	NGUYỄN ĐỖ MAI UYÊN	10/02/2006	Nữ	Hà Nam	THCS BÌNH TÂN	CSI	Có

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH NỘP HỒ SƠ

TUYỂN SINH 10 NĂM 2021

THPT MẠC ĐĨNH CHI - LOẠI HÌNH: CHUYÊN 1 - 2 - TÍCH HỢP

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Trường THCS	Loại trúng tuyển	Nộp HS
127	95222	NGUYỄN LÂM TƯỜNG VI	24/10/2006	Nữ	TpHCM	THCS PHÚ ĐỊNH	CSI	Có
128	94030	SƠN LÊ MINH HÀO	10/05/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS LỮ GIA	CTO	Có
129	94062	PHẠM LÊ TƯỜNG HUY	24/03/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS HÙNG VƯƠNG	CTO	Có
130	95232	NGUYỄN LÊ VŨ AN	22/05/2006	Nam	TpHCM	THCS PHÚ ĐỊNH	CTO	Có
131	95242	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	12/01/2006	Nam	TP.Hồ Chí Minh	THCS LÊ TẤN BÊ	CTO	Có
132	95246	HUỲNH ĐỨC DƯƠNG	16/05/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	THCS ĐOÀN KẾT	CTO	Có
133	95251	NGUYỄN HOÀNG GIA	20/10/2006	Nam	TpHCM	THCS PHÚ ĐỊNH	CTO	Có
134	95254	ÂU DƯƠNG THỤC HÂN	20/01/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS NGUYỄN ĐỨC CẢNH	CTO	Có
135	95259	PHẠM NGUYỄN KIM HOÀNG	12/08/2006	Nữ	TP Hồ Chí Minh	THCS HỒ VĂN LONG	CTO	Có
136	95262	DƯƠNG GIA HUY	06/09/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS TÂN TÚC	CTO	Có
137	95273	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	10/11/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS NGUYỄN VĂN LUÔNG	CTO	Có
138	95286	HỒ NGỌC MẪN	13/10/2006	Nữ	TP HCM	THCS HẬU GIANG	CTO	Có
139	95296	TRƯƠNG MỸ NGỌC	02/08/2006	Nữ	TP.HCM	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG A	CTO	Có
140	95305	TRẦN THỊ HỒNG NHUNG	06/04/2006	Nữ	Tỉnh Tây Ninh	THCS LÊ MINH XUÂN	CTO	Có
141	95312	LƯU TUẤN QUÂN	08/07/2006	Nam	TP. Hồ Chí Minh	THCS PHẠM ĐÌNH HỔ	CTO	Có
142	95313	NGUYỄN ĐỖ MINH QUÂN	20/07/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS BÌNH ĐÔNG	CTO	Có
143	95315	PHẠM NGUYỄN KIM QUYÊN	12/10/2006	Nữ	TP HCM	THCS HẬU GIANG	CTO	Có
144	95316	LÊ NGUYỄN TRÚC QUỲNH	12/07/2006	Nữ	TP.Hồ Chí Minh	THCS LÊ TẤN BÊ	CTO	Có

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH NỘP HỒ SƠ

TUYỂN SINH 10 NĂM 2021

THPT MẠC ĐĨNH CHI - LOẠI HÌNH: CHUYÊN 1 - 2 - TÍCH HỢP

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Trường THCS	Loại trúng tuyển	Nộp HS
145	95319	HUỲNH QUỐC MINH TÂM	17/07/2006	Nam	TP.Hồ Chí Minh	THCS LÊ TẤN BÊ	CTO	Có
146	95320	ĐẶNG HÙNG THẮNG	21/12/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS NGUYỄN VĂN LUÔNG	CTO	Có
147	95321	BÙI NGUYỄN MAI THẢO	27/10/2006	Nữ	TP HCM	THCS HẬU GIANG	CTO	Có
148	95325	NGUYỄN LÊ THÔNG	24/11/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS NGUYỄN VĂN LUÔNG	CTO	Có
149	95326	LÂM NGUYỄN ANH THƯ	06/10/2006	Nữ	TP.Hồ Chí Minh	THCS LÊ TẤN BÊ	CTO	Có
150	95330	NGUYỄN BẢO TOÀN	22/10/2006	Nam	Q.5-TPHCM	THCS LAM SƠN	CTO	Có
151	95332	NGUYỄN BÍCH TRÂM	25/09/2006	Nữ	TP.Hồ Chí Minh	THCS LÊ TẤN BÊ	CTO	Có
152	95334	LIÊU BÍCH TRÂN	15/12/2006	Nữ	Q1,TP. HCM	THCS HOÀNG LÊ KHA	CTO	Có
153	95340	NGÔ THỊ BÍCH TUYỀN	26/07/2006	Nữ	TP. HỒ CHÍ MINH	THCS BÌNH TÂN	CTO	Có
154	95343	NGUYỄN HOÀNG VŨ	03/03/2006	Nam	TP HCM	THCS HẬU GIANG	CTO	Có
155	92319	PHAN NGUYỄN NHƯ UYÊN	31/10/2004	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS NGUYỄN VĂN NGHI	CVAN	Có
156	94369	HUỲNH VỊNH ĐÌNH	14/02/2006	Nữ	TP.HCM	THCS NGUYỄN MINH HOÀNG	CVAN	Có
157	94464	BÙI PHÙNG THẢO MY	10/01/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	TH - THCS VÀ THPT TRƯƠNG VĨNH KÝ	CVAN	Có
158	94492	ĐẶNG KHÁNH NGỌC	17/05/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	TH - THCS VÀ THPT TRƯƠNG VĨNH KÝ	CVAN	Có
159	94517	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	26/12/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS HÙNG VƯƠNG	CVAN	Có
160	94526	TẤT YẾN NHI	18/05/2006	Nữ	TP Hồ Chí Minh	THCS ĐỒNG KHỞI	CVAN	Có
161	94633	TRỊNH HOÀI MINH TRÍ	04/05/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS LỮ GIA	CVAN	Có
162	95350	NGUYỄN HOÀNG ANH	19/04/2006	Nam	Q5, TP.HCM	THCS HOÀNG LÊ KHA	CVAN	Có

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH NỘP HỒ SƠ

TUYỂN SINH 10 NĂM 2021

THPT MẠC ĐĨNH CHI - LOẠI HÌNH: CHUYÊN 1 - 2 - TÍCH HỢP

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Trường THCS	Loại trúng tuyển	Nộp HS
163	95360	LÝ KHIẾT DU	10/02/2006	Nữ	TP HCM	THCS HẬU GIANG	CVAN	Có
164	95363	HUỲNH GIA HÂN	22/12/2006	Nữ	TpHCM	THCS PHÚ ĐỊNH	CVAN	Có
165	95370	TRỊNH PHƯƠNG THIÊN HƯƠNG	11/06/2006	Nữ	Q1-TPHCM	THCS LAM SƠN	CVAN	Có
166	95374	NGUYỄN NGỌC THIÊN KIM	02/06/2006	Nữ	TP HCM	THCS HẬU GIANG	CVAN	Có
167	95378	PHẠM NGỌC THẢO LINH	04/10/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS NGUYỄN ĐỨC CẢNH	CVAN	Có
168	95382	NGUYỄN XUÂN MAI	27/04/2005	Nữ	Tiền Giang	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG	CVAN	Có
169	95383	ĐỖ TRẦN XUÂN MY	13/07/2006	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	THCS BÌNH TÂY	CVAN	Có
170	95400	LƯU TÂM NHƯ	27/12/2006	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	THCS BÌNH TÂY	CVAN	Có
171	95401	NGUYỄN SƠN QUỲNH NHƯ	05/09/2006	Nữ	Tp.Hồ Chí Minh	THCS AN LẠC	CVAN	Có
172	95406	LIỄU KIM PHƯỢNG	15/06/2006	Nữ	Quận 5, TP. HCM	THCS HOÀNG LÊ KHA	CVAN	Có
173	95408	HUỲNH THỊ VĨNH TÂM	11/07/2006	Nữ	Đồng Nai	THCS LAM SƠN	CVAN	Có
174	95412	NGUYỄN PHƯỚC THỊNH	13/05/2006	Nam	TÂY NINH	THCS TÂN TẠO	CVAN	Có
175	95414	NGUYỄN NGỌC MINH THƯ	10/03/2006	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS TÂN QUÝ TÂY	CVAN	Có
176	95423	LÂM KHẢ TRÂN	01/02/2006	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	THCS BÌNH TÂY	CVAN	Có
177	95429	LƯƠNG THỊ CẨM TÚ	30/07/2006	Nữ	Tp.Hồ Chí Minh	THCS AN LẠC	CVAN	Có
178	95434	NGUYỄN KIM VUI	15/01/2006	Nữ	TP HCM	THCS HẬU GIANG	CVAN	Có
179	96155	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	01/04/2006	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	THPT NĂNG KHIẾU THỂ THAO OLYMPIC	CVAN	Có